

Số: 09/2021/QĐST- DS

Đắk Glei, ngày 12 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà Lê Thị H

Địa chỉ: Số 25, tổ 4, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Anh Thái Đình T

Địa chỉ: Thôn 16/5 thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bị đơn anh Thái Đình T phải trả cho nguyên đơn bà Lê Thị H tổng số tiền là 45.340.000 đồng (*Bốn mươi năm triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng*). Trong đó nợ gốc là 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*); nợ lãi tạm tính từ ngày 09/8/2020 đến ngày 04/11/2021 là 5.340.000 đồng (*Năm triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng*) và tiền lãi suất là 0,9%/ tháng tính từ ngày 05/11/2021 cho đến khi trả hết số nợ. Hàng tháng bị đơn anh Thái Đình T phải trả cho nguyên đơn bà Lê Thị H số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) vào ngày 05 dương lịch. Thời gian trả nợ tính từ tháng 12 năm 2021 cho đến khi trả hết số nợ và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận.

Kể từ ngày các đương sự có thỏa thuận trả nợ và nguyên đơn bà Lê Thị H có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn anh Thái Đình T chậm trả số tiền nói trên thì phải trả

lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận tương ứng với thời gian chậm trả.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Căn cứ Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm c khoản 1 Điều 11; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2, khoản 7 khoản 9 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Anh Thái Đình T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.133.000 đồng (*Một triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng*).

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Lê Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.090.000 đồng (*Một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0003453 ngày 14/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND Cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Glei;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glei;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Đình Tài**